DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TIẾN INDUSTRIES	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: ……./2021/NQ-ĐHĐCĐ	*Yên Bái, ngày 28 tháng 04 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN AN TIẾN INDUSTRIES

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần An Tiến Industries;*
- *Căn cứ Biên bản họp số ……/2021/BB-ĐHĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 28/04/2021,*

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty theo tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với ……% phiếu tán thành, …..% phiếu không tán thành, …..% phiếu không có ý kiến.

Một số chỉ tiêu tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	Tỷ trọng TH2020/ TH2019	Tỷ trọng TH2020 /KH2020
1	Doanh thu thuần hợp nhất	4.632	3.300	4.083	88,15%	123,73 %
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	54	60	53	98,15%	88,33%

Điều 2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Công ty theo tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với ……% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
2	Tổng doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	4.000
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	70
4	Dự kiến cổ tức năm 2020	10-15%

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020 và Phương hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 theo Báo cáo của Hội đồng quản trị với …..% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020 và Phương hướng hoạt động năm 2021 của Ban Tổng giám đốc Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc với …..% phiếu tán hành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 5. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020, Báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên với …..% phiếu tán thành, ….% phiếu không tán thành, …% phiếu không có ý kiến.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 theo đệ trình của HĐQT với ……% phiếu tán thành, ….% phiếu không tán thành, …..% phiếu không có ý kiến.

Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 theo đệ trình của HĐQT với …….% phiếu tán thành, ….% phiếu không tán thành, ……% phiếu không có ý kiến.

Cụ thể mức thù lao như sau:

Tiêu chí		Mức đề nghị năm 2021 (đồng)	Mức thực hiện năm 2020 (đồng)
Mức thù lao cho Hội đồng quản trị. Trong đó:	Tổng mức thù lao	156.000.000	156.000.000
	Thù lao cho Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60.000.000
	Thù lao cho các thành viên khác của HĐQT	96.000.000	96.000.000
Mức thù lao cho Ban kiểm soát. Trong đó:	Tổng mức thù lao	48.000.000	48.000.000
	Thù lao cho Trưởng BKS	24.000.000	24.000.000
	Thù lao cho thành viên khác của BKS	24.000.000	24.000.000

Điều 8. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 với …..% phiếu tán thành, …..% phiếu không tán hành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 9. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty theo đệ trình của Hội đồng quản trị với ….% phiếu tán thành, ….% phiếu không tán thành, ……% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Thành tiền (đồng)
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC riêng năm 2020		40.236.075.417
LNST của cổ đông Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất năm 2020		43.174.712.859
Tổng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		
Công ty mẹ		**88.132.343.495**
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		*47.896.268.078*
LNST chưa phân phối kỳ này		*40.236.075.417*
Hợp nhất		**100.934.023.554**

LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		*57.759.310.695*
LNST chưa phân phối kỳ này		43.174.712.859
LNST chưa phân phối được phân phối như sau		
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi (15% LNST)	6.035.411.313
2	Trích phục vụ công tác điều hành năm 2021 (3% LNST)	1.207.082.263
3	Trích phục vụ hoạt động cộng đồng năm 2021 (2% LNST)	804.721.508

(*) LNST chưa phân phối được chia được tính là lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của công ty mẹ trên Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2020

Điều 10. Thông qua phương án dự kiến cổ tức năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án dự kiến cổ tức năm 2021 theo đệ trình của Hội đồng quản trị với …..% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, ….% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 dự kiến: 10-15%/ mệnh giá
- Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phương án chi tiết chi trả cổ tức 2020, quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức và thời gian chi trả phù hợp với tình hình của Công ty.

Điều 11. Thông qua việc duyệt chi Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ khác theo đệ trình của Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc duyệt chi các Quỹ được trích lập từ lợi nhuận năm 2019 sử dụng trong năm 2020 với …..% phiếu tán thành, ……% phiếu không tán thành, …..% phiếu không có ý kiến.

Cụ thể việc duyệt chi như sau:

Đơn vị tính: Đồng

QUỸ	SỐ TIỀN ĐÃ CHI	SỐ DƯ ĐẾN 31/12/2020
Quỹ đầu tư phát triển	0	11.043.106.930
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.639.342.172	770.135.252
Tổng	**8.639.342.172**	**11.813.242.182**

Điều 12. Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Đại hội đã biểu quyết thông qua các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với ……% phiếu tán thành, ……% phiếu không tán thành, …….% phiếu không có

ý kiến. Cụ thể như sau:

1. Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần An Tiến Industries và các bên liên quan của Công ty theo quy định của pháp luật: công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các bên liên quan khác phát sinh trong giai đoạn từ ngày 01/01/2021 đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, có giá trị giao dịch từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty cổ phần An Tiến Industries ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, bao gồm các giao dịch được liệt kê dưới đây:

- Các hợp đồng, giao dịch mua sắm vật tư, nguyên liệu, hàng hóa, ….
- Các hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố, thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.
- Các giao dịch khác theo quyết định của HĐQT/Tổng Giám đốc Công ty tùy từng thời điểm.

2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần An Tiến Industries và các công ty con, công ty liên kết và các bên liên quan khác, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty Cổ phần An Tiến Industries, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Điều 13. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo đệ trình của Hội đồng quản trị với .....% phiếu tán thành, ...% phiếu không tán thành, ...% phiếu không có ý kiến. Nội dung cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần An Tiến Industries
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 32.027.500 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 4.804.125 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành thêm theo mệnh giá: 48.041.250.000 đồng.
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần An Tiến Industries tại thời điểm chốt quyền được nhận cổ phiếu mới theo quy định của pháp luật và phương án tăng vốn được ĐHĐCĐ thông qua.
- Nguồn vốn phát hành: Thặng dư vốn cổ phần thuộc quyền sở hữu và sử dụng của Công ty mẹ trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán. Theo Báo

cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020, thặng dư vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2020 là 54.103.900.000 đồng.

- Tỷ lệ thực hiện: 100:15 (tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: *Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu mới phát hành thêm, Cổ đông A sở hữu 2.222 cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền 100:15 với cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là 2.222*15/100 = 333,3 cổ phần, làm tròn xuống còn còn 333 cổ phiếu mới; 0,3 cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống sẽ được hủy bỏ.*

- Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng

2. Sửa đổi Điều lệ theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cụ thể, sửa đổi Khoản 1 Điều 6. "Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập" cập nhật số vốn điều lệ mới theo kết quả của đợt phát hành.
3. Đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu; thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu, đăng ký bổ sung, niêm yết bổ sung, sửa đổi điều lệ và thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với việc phát hành này theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty *(Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm)*

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm) với .....% phiếu tán thành, ...% phiếu không tán thành, ...% phiếu không có ý kiến.

Điều 15. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy chế quản trị nội bộ Công ty *(toàn văn dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty đính kèm)*

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty (toàn văn dự thảo Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi, bổ sung đính kèm) với .....% phiếu tán

thành, ...% phiếu không tán thành, ...% phiếu không có ý kiến.

Điều 16. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ***(toàn văn dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đính kèm)***

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (toàn văn dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đính kèm) với .....% phiếu tán thành, ...% phiếu không tán thành, ...% phiếu không có ý kiến.

Điều 17. Thông qua việc Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ***(toàn văn dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đính kèm)***

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (toàn văn dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đính kèm) với .....% phiếu tán thành, ...% phiếu không tán thành, ...% phiếu không có ý kiến.

Điều 18. Thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát với .....% phiếu tán thành, ...% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Đoàn Minh Đức theo đơn xin từ nhiệm
2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Hoàng Phương Hằng theo đơn xin từ nhiệm.
3. Thông qua tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT Công ty.
   - Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 03 thành viên
   - Nhiệm kỳ: 04 năm đối với thành viên HĐQT điều hành, 03 năm đối với thành viên HĐQT không điều hành
   - Lý do bầu bổ sung: Do ông Đoàn Minh Đức xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị; ông Đinh Xuân Cường, ông Phạm Đỗ Huy Cường và ông Vũ Thanh Bình đã hết nhiệm kỳ.
4. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1					
2					
3					

…					

5. Thông qua tiến hành bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để đảm bảo cơ cấu Hội đồng quản trị phù hợp theo quy định pháp luật.
   - Số lượng thành viên độc lập HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên
   - Nhiệm kỳ: 05 năm
6. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào thành viên độc lập Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1					
…					

7. Thông qua tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để đảm bảo số lượng thành viên BKS Công ty
   - Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung: 01 thành viên
   - Nhiệm kỳ: 2019 - 2024
   - Lý do bầu bổ sung: Do bà Hoàng Phương Hằng có đơn xin từ nhiệm chức danh Ban kiểm soát.
8. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1					
…					

Điều 19. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát

1. Danh sách viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ hiện tại	Tỷ lệ/Tổng số cổ phần tham dự	Nhiệm kỳ
1				
2				
3				

2. Danh sách viên trúng cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ hiện tại	Tỷ lệ/Tổng số cổ phần tham dự	Nhiệm kỳ

1				

3. Danh sách viên trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ hiện tại	Tỷ lệ/Tổng số cổ phần tham dự	Nhiệm kỳ
1				

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này gồm 20 Điều.

Các thành viên Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 19;
- UBCKNN; HSX (để b/c);
- Website Công ty (để CBTT)
- Lưu VP.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

ĐINH XUÂN CƯỜNG